

CÔNG TY CỔ PHẦN MĂNG LỤC TRÚC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MĂNG LỤC TRÚC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MANG LUC TRUC VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MANG LUC TRUC VIET NAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110145311

3. Ngày thành lập: 10/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25B Ngách 144/8 Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0813071977

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón	4669

7.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: - Trồng các loại rau lấy lá như: Rau cải, bắp cải, rau muống, súp lơ, cây bông cải xanh, rau diếp, măng tây, rau cúc, rau cần ta, rau cần tây và các loại rau lấy lá khác; - Trồng các loại rau lấy quả như: Dưa hấu, dưa chuột, bí xanh, bí ngô, cà chua, cây cà, cây ớt, các loại dưa và rau có quả khác; - Trồng các loại rau lấy củ, củ rễ, hoặc lấy thân như: Su hào, cà rốt, cây củ cải, cây hành, cây tỏi ta, cây tỏi tây, cây mùi, cây hẹ và cây lấy rễ, củ hoặc thân khác; - Trồng cây củ cải đường; - Trồng các loại nấm.	0118(Chính)
8.	Trồng cây ăn quả	0121
9.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
10.	Trồng cây lâu năm khác	0129
11.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết: Hoạt động sản xuất hạt giống, gieo ươm các loại giống cây hàng năm như: sản xuất lúa giống; giống cây su hào, bắp cải, xúp lơ, cà chua, giống nấm	0131
12.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm Chi tiết: - Hoạt động sản xuất giống cây lâu năm như giâm cành, tạo chồi, cấy ghép chồi, tạo cây con để nhân giống cây trực tiếp hoặc tạo từ các gốc ghép cành thành các chồi non để cho ra sản phẩm cuối cùng là cây giống. - Gieo ươm, cấy ghép, cắt cành và giâm cành các loại cây cảnh.	0132
13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
14.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
15.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
16.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
17.	Khai thác thủy sản biển	0311
18.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
19.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
20.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
24.	Quảng cáo	7310
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn Chuyển giao công nghệ	7490
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi Tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4711
28.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
32.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
33.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
34.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
35.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
37.	Sản xuất rượu vang	1102
38.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
39.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: - Sản xuất phân bón như: + Phân đạm ni tơ nguyên chất hoặc hỗn hợp, phân lân hoặc phân kali, + Phân urê, phân lân thô tự nhiên và muối kali thô tự nhiên. - Sản xuất sản phẩm có chứa ni tơ như: + Axit nitoric và sunphua nitoric, amoni, amoni clorua, amoni cacbonat, kali nitorat.	2012
40.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
42.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN TRUNG HIỆU	CH 201 số 25B Ngách 144/8 Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	55,000	0360770099 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	55,000		
2	PHẠM VĂN HÀ	Thôn An Bài 2, Xã Đồng Du, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	0350870043 71	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		

3	LÊ VĂN HIỆP	Thôn Khôn Duy, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	0010950473 79	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		
4	LÂM XUÂN QUANG	Khu Ga 48, Tổ 6, Thị trấn Trại Cau, Huyện Đông Hy, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	0190780010 50	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội